

TIẾT: 42- TUẦN 31

BÀI 36: VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI Ở DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết được Duyên hải Nam Trung Bộ là vùng có vị trí địa lý thuận lợi phát triển kinh tế – xã hội, tuy nhiên vùng gặp khó khăn do thiên tai và hậu quả nặng nề của chiến tranh.
- Thấy được thực trạng và triển vọng phát triển tổng hợp kinh tế biển, sự phát triển công nghiệp và cơ sở hạ tầng của vùng.

2. Kỹ năng:

Phân tích các bản đồ tự nhiên, kinh tế, đọc Atlas Địa Lý Việt Nam.

* Trọng tâm: Vĩ phát triển tổng hợp KT biển, Vĩ phát triển CN &CSHT.

Nội dung chính

1 Khái quát chung:

a. *Vị trí địa lý và lãnh thổ:* gồm 8 tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

- DT: 44,4 nghìn km² (13,4% diện tích cả nước).
- Dân số: 8,9 triệu người (10,5% dân số cả nước)
- Có 2 quần đảo xa bờ: Hoàng Sa, Trường Sa.
- Tiếp giáp: BTB, Lào, Tây Nguyên, ĐNB, biển Đông.

+ Thuaân lồi:

- Giao lồi kinh tế với các vùng trong nước và với nước ngoài.
- Phát triển cơ cấu kinh tế đa dạng.

+ Khoà khaên: khu vực thồøng xuyên ra thieân tai

b. Các thế mạnh và hạn chế (bỏ)

2. Phát triển tổng hợp kinh tế biển:

1. Nghề cá:

- Biển lắm tôm, cá; tỉnh nào cũng có bãi tôm, bãi cá, lớn nhất ở các tỉnh cực NTB và ngư trường Hoàng Sa-Trường Sa.
- Bờ biển miền Trung có nhiều vũng, vịnh, đầm, phá thuận lợi nuôi trồng thủy sản. Nuôi tôm hùm, tôm sú phát triển nhất là ở Phú Yên, Khánh Hòa.

- Sản lượng thủy sản của vùng 624.000 tấn, riêng cá biển trên 420.000 tấn, có nhiều loại cá quý: cá thu, cá ngừ, cá trích...

- Hoạt động chế biến thủy sản ngày càng đa dạng, trong đó có nước mắm Phan Thiết ngon nổi tiếng.

b. Du lịch biển:

- Có nhiều bãi biển nổi tiếng như: Mỹ Khê, Sa Huỳnh, Nha Trang, Cà Ná, Mũi Né ...trong đó Nha Trang, Đà Nẵng là các trung tâm du lịch lớn ở nước ta.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch biển gắn với du lịch đảo kết hợp nghỉ dưỡng, thể thao...

c. Dịch vụ hàng hải:

- Có tiềm năng xây dựng các cảng nước sâu: Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang.

- Cảng nước sâu Dung Quất đang được xây dựng, vịnh Vân Phong (Khánh Hòa) sẽ hình thành cảng trung chuyển quốc tế lớn nhất nước ta.

d. Khai thác KS và sản xuất muối:

- Khai thác dầu khí ở phía đông quần đảo Phú Quý (Bình Thuận)

- Sản xuất muối nổi tiếng ở Cà Ná, Sa Huỳnh...

3. Phát triển công nghiệp và cơ sở hạ tầng

a. Phát triển công nghiệp

- Hình thành các trung tâm công nghiệp trong vùng, lớn nhất là Đà Nẵng, tiếp đến là Nha Trang, Quy Nhơn, Phan Thiết → công nghiệp chủ yếu là cơ khí, chế biến nông-lâm-thủy sản, sản xuất hàng tiêu dùng.

- Bước đầu thu hút đầu tư nước ngoài vào hình thành các khu công nghiệp tập trung và khu chế xuất.

* *Hạn chế:* cơ sở năng lượng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp mặc dù đang được giải quyết như: sử dụng điện từ đường dây 500 kv, xây dựng một số nhà máy thủy điện quy mô trung bình: thủy điện sông Hinh (Phú Yên), Hàm Thuận-Đa Mi (Bình Thuận), Vĩnh Sơn (Bình Định), A Vương (Q.Nam), dự kiến xây dựng nhà máy điện nguyên tử đầu tiên ở nước ta tại vùng này.

- Với việc hình thành vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, nhất là Khu kinh tế mở Chu Lai, Khu kinh tế Dung Quất, Nhơn Hội góp phần thúc đẩy công nghiệp của vùng ngày càng phát triển.

b. Phát triển giao thông vận tải

- Quốc lộ 1, đường sắt Bắc – Nam đang được nâng cấp giúp đẩy mạnh sự giao lưu kinh

tế giữa vùng với các vùng khác trong cả nước.

- Các tuyến đường ngang (đường 19, 26...) nối Tây Nguyên với các cảng nước sâu của vùng, ngoài ra còn đẩy mạnh quan hệ với khu vực Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan.

- Các sân bay cũng được hiện đại hóa: sân bay quốc tế Đà Nẵng, nội địa có sân bay như: Chu Lai, Quy Nhơn, Cam Ranh...

IV. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP:

- Vùng duyên hải Nam Trung Bộ bao gồm mấy tỉnh, mấy thành phố?
A. 6. B. 7 C. 8. D. 9
- Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?
A. Phú Yên. B. Ninh Thuận. C. Quảng Nam. D. Quảng Trị.
- Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thuộc tỉnh :
A. Thừa Thiên - Huế B. Quảng Trị. C. Quảng Bình.
D. Hà Tĩnh
- Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là vùng lãnh thổ kéo dài từ thành phố Đà Nẵng đến tỉnh :
A. Bình Thuận. B. Ninh Thuận. C. Khánh Hòa. D. Bà Rịa - Vũng Tàu
- Khai thác dầu khí bước đầu phát hiện ở
A. Đảo Phú Quý. B. Đảo Cồn Cỏ. C. Côn Đảo. D. Hòn Tre
- Sản lượng tôm cá và hải sản ở Duyên hải Nam Trung Bộ đạt trên (tấn)
A. 624000.. B. 634000. C. 644000. D. 654000
- Vùng Nam Trung Bộ tiếp giáp với:
A. Trung Du và miền núi Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Lào, Campuchia, Biển Đông.
B. Bắc Trung Bộ, Đông Nam Bộ, Lào, Tây Nguyên, biển Đông.
C. Đông Nam Bộ, Đồng bằng Sông Cửu Long, Lào, Tây Nguyên, Biển Đông.
D. Đồng Bằng Sông Hồng, Bắc Trung Bộ, Lào, Campuchia, Biển Đông.
- Tài nguyên thiên nhiên quan trọng nhất của vùng là :
A. Khoáng sản. B. Rừng. C. Thủy sản.. D. Đất nông nghiệp
- Điểm nào sau đây **không đúng** với duyên hải Nam Trung Bộ?
A. Tất cả các tỉnh trong vùng đều giáp biển
B. Vùng có các đồng bằng rộng lớn ven biển
C. Vùng có biển rộng lớn phía Đông
D. Ở phía Tây của vùng có đồi núi thấp
- Thuận lợi chủ yếu của việc nuôi trồng thủy sản ở Duyên hải Nam Trung Bộ là
A. Bờ biển có nhiều vũng vịnh, đầm phá
B. Có nhiều loài cá quý, loài tôm mực
C. Liên kề ngư trường Ninh Thuận – Bình Thuận – Bà Rịa – Vũng Tàu
D. Hoạt động chế biến hải sản đa dạng
- Duyên Hải Nam Trung Bộ có điều kiện thuận lợi để phát triển:
A. Trồng trọt
B. Chăn nuôi đại gia súc
C. Trồng rừng
D. Kinh tế biển
- Duyên Hải Nam Trung Bộ là vùng có nhiều cảng nước sâu là nhờ:
A. Có hệ thống núi ăn ra sát biển
B. Có nhiều vũng, vịnh nước sâu kín gió

- C. Địa hình đồi núi, bị cắt xẻ.
 D. Có nhà máy lọc dầu Dung Quất
13. Hoạt động khai thác thủy sản ở Duyên hải Nam Trung Bộ có điều kiện phát triển mạnh là do
- A. biển có nhiều bãi tôm, bãi cá. B. hệ thống sông ngòi dày đặc.
 C. ít thiên tai xảy ra. D. lao động có trình độ cao.
14. Các đảo nào sau đây thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ ?
- A. Cát Hải, Bạch Long Vĩ. B. Vân Đồn, Cồn Cỏ
 C. Lý Sơn, Phú Quý.. D. Côn Đảo, Cô tô
15. Các tuyến đường Bắc – Nam chạy qua vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là
- A. Quốc lộ 1A, đường 14
 B. Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc – Nam.
 C. Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh
 D. Đường Hồ Chí Minh, đường sắt Bắc – Nam
16. Thương hiệu nước mắm ngon, nổi tiếng là nhắc đến
- A. Sa Huỳnh. B. Cà Ná. C. Phan Thiết. D. Mũi Né
17. Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa lần lượt thuộc các tỉnh, thành phố nào của nước ta?
- A. Thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Ngãi.
 B. Tỉnh Quảng Ngãi và thành phố Đà Nẵng.
 C. Tỉnh Khánh Hòa và thành phố Đà Nẵng.
 D. Thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa.
18. Đi từ Bắc vào Nam ta gặp các bãi tắm nổi tiếng nào ?
- A. Sa Huỳnh , Qui Nhơn , Đại Lãnh , Nha Trang.
 B. Non Nước , Đại Lãnh , Qui Nhơn , Nha Trang
 C. Đại Lãnh , Nha Trang , Non Nước , Sa huỳnh
 D. Qui Nhơn , Nha Trang , Đại Lãnh , Sa Huỳnh
19. Vịnh Vân Phong và vịnh Cam Ranh thuộc tỉnh :
- A. Bình Định. B. Phú Yên. C. Khánh Hòa.. D. Bình Thuận
20. Sân bay quốc tế của vùng duyên hải Nam Trung Bộ là
- A. Cam Ranh B. Đà Nẵng. C. Quy Nhơn. D. Chu Lai
21. Hai trung tâm du lịch quan trọng ở Duyên hải Nam Trung Bộ là
- A. Quảng Nam, Đà Nẵng B. Nha Trang, Khánh Hòa
 C. Đà Nẵng, Nha Trang.. D. Bình Thuận, Đà Nẵng
22. Để tăng hệ số sử dụng đất ở Duyên Hải Nam Trung Bộ, biện pháp quan trọng hàng đầu là
- A. Trồng cây chịu hạn trên đất trọc
 B. Xây dựng các hồ chứa nước, bảo vệ rừng đầu nguồn
 C. Trồng và bảo vệ rừng phòng hộ ven biển
 D. Có biện pháp phòng chống thiên tai mùa mưa bão.

E.